

Bản án số: 44/2026/HS-ST

Ngày 20-03-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Đề;

Bà Trần Thị Phụng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Thành – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1995; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm C, xã Hải X, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; T độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1975. Anh em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ hai; có vợ Lê Thị Bích H, sinh năm 2005; bị cáo có 01 con sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/12/2025 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1940 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1941; địa chỉ: Xóm T, xã Hải X, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt;

2. Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1968; địa chỉ: Xóm Đ, xã Hải X, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt;

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; địa chỉ: Xóm Đ, xã Hải X, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt;

4. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1973; địa chỉ: Xóm T, xã Hải X, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt;

5. Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1975; địa chỉ: Xóm T, xã Hải X, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N, bà H, ông T1, bà T2: Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1968; địa chỉ: Xóm Đ, xã Hải X, tỉnh Ninh Bình (Văn bản ủy quyền ngày 24/11/2025). Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Bùi Thị T3, sinh năm 1986. Vắng mặt;

2. Anh Hoàng Văn T4, sinh năm 2002. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 11 giờ 35 phút ngày 03/10/2025, T điều khiển xe mô tô biển số 18H1-645.64, dung tích xi lanh 125 cm³, đi trên đường Quốc lộ 21 theo hướng xã Hải Tiến đi xã Hải Thịnh. Khi đến Km số 199+700 thuộc địa phận xóm Đ, xã Hải X, tỉnh Ninh Bình, bên phải đường có biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm “giao nhau với đường không ưu tiên”, T quan sát phía trước thấy ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1940, trú tại xóm Đ, xã Hải X đang đi bộ sang đường theo hướng từ trái sang phải theo hướng di chuyển của T. Nhưng do chủ quan, nghĩ rằng ông S sẽ nhường đường cho mình, T ngoái về sau để quan sát các phương tiện đi sau, không để ý phía trước nên đã xô vào ông S, làm ông S ngã ra đường. Hậu quả: Ông S bị chấn thương sọ não, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Nam Định, đến 18 giờ cùng ngày thì tử vong; xe mô tô biển số 18H1-645.64 bị hư hỏng. Quá T điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 1335/KLGĐTT-KTHS ngày 28/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn S là đa chấn thương. Cơ chế: Do va đập, chà sát.

Cáo trạng số 59/CT-VKSKV11 ngày 11/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ

luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận lỗi và xin được giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất, cho bị cáo sớm được trở về với xã hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá T điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, T tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá T điều tra bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa được chứng minh bằng lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng; biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 11 giờ 35 phút ngày 03/10/2025, T điều khiển xe mô tô biển số 18H1-645.64 đi trên Quốc lộ 21 theo hướng xã Hải T đi xã Hải X. Khi đến Km số 199+700 thuộc địa phận xóm Đ, xã Hải X, tỉnh Ninh Bình, nơi có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, có người đi bộ đang qua đường nhưng T không chú ý quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn (*vi phạm khoản 1 Điều 9; điểm a, b khoản 3 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ*) nên đã xô vào ông Nguyễn Văn S đang đi bộ qua đường. Hậu quả: Ông Nguyễn Văn S tử vong do đa chấn thương. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Ninh Bình để xét xử với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá T điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến thăm hỏi chia

buồn và xin được bồi thường cho gia đình bị hại, nhưng đại diện bị hại từ chối nhận bồi thường, cam kết không tái phạm, khiếu kiện gì và có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên. Xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá T điều tra, bị cáo cùng gia đình đã đến gặp đại diện bị hại xin được bồi thường, nhưng gia đình bị hại từ chối không nhận bồi thường. Do đó về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với chiếc xe mô tô biển số 18H1-645.64 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T. Quá T điều tra, xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bị cáo do ông Nguyễn Văn C là bố đẻ bị cáo, được bị cáo ủy quyền nhận là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2025. Giữ nguyên biện pháp tạm giam để đảm bảo thi hành án.

2. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 11 + tỉnh;
- THA hình sự;
- THA dân sự tỉnh;
- UBND xã Hải X;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Đính

